

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN DẦU TIẾNG
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

Bản án số: 35/2025/DS-ST
Ngày: 20-03-2025
V/v “tranh chấp hợp đồng vay
tài sản”

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quang Tuấn.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Hồ Đức Minh;

2. Ông Trương Hữu Bình.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đinh Thị Khuyển - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện Kiểm Sát nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Bình – Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 03 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 660/2024/TLST-DS ngày 14 tháng 11 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2025/QĐXXST-DS ngày 24 tháng 01 năm 2025 về việc “tranh chấp hợp đồng vay tài sản”, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Phan Thị Kim L, sinh năm 1975; địa chỉ: Tổ 5, ấp Hồ Muồn, xã Long Nguyên, huyện Bàu Bàng, tỉnh Bình Dương. Có mặt

- *Bị đơn:* Bà Lê Thị L, sinh năm 1966; địa chỉ: Ấp Long Chiêu, xã Long Tân, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương. Vắng mặt không có lý do

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- *Tại đơn khởi kiện ngày 14/6/2024, quá trình tố tụng và tại phiên tòa, nguyên đơn trình bày:* Vào ngày 28/8/2020 bà L có cho bà L mượn số tiền là 25.000.000 đồng, ngày 27/9/2020 bà L mượn mượn tiếp số tiền 10.000.000 đồng, tổng số tiền bà L nợ bà L là 35.000.000 đồng, thời gian trả là 01 năm sau tức là vào ngày 27/9/2021, lãi suất hai bên thỏa thuận là 1,5%/tháng. Việc bà L cho bà L mượn tiền có viết giấy nợ. Tuy nhiên, do có nhu cầu cần tiền để làm ăn nên bà L đã nhiều lần yêu cầu bà L trả tiền nhưng bà L không thực hiện. Vì vậy, nay bà L yêu cầu Tòa án giải quyết buộc bà L phải có trách nhiệm trả số tiền đã mượn là 35.000.000 đồng và lãi suất là 1%/tháng tính từ ngày 27/9/2020 cho đến

khi đưa vụ án ra xét xử ngày 20/03/2025 là 53 tháng 23 ngày với số tiền là 18.791.500 đồng (mười tám triệu bảy trăm chín mươi một ngàn năm trăm đồng). Tổng cộng buộc bà L phải trả cho bà L số tiền là 53.791.500 đồng (năm mươi ba triệu bảy trăm chín mươi một ngàn năm trăm đồng).

- *Quá trình tố tụng, bị đơn bà L trình bày:* Vắng mặt

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng tham gia phiên tòa có ý kiến:

Về thủ tục tố tụng: Việc tuân theo pháp luật trong suốt quá trình tố tụng là đúng quy định pháp luật.

Về nội dung vụ án: yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là có căn cứ. Bị đơn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết: Đây là tranh chấp hợp đồng vay tài sản theo quy định tại khoản 3, Điều 26 của Bộ luật Tố tụng dân sự. Hiện bị đơn đang cư trú tại xã Long Tân, huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương theo quy định tại khoản 1, Điều 35; khoản 1, Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn bà Lê Thị L đã được Tòa án triệu tập hợp lệ để làm việc, tham gia phiên tòa và cung cấp chứng cứ cho Tòa án nhưng bị đơn vẫn cố tình vắng mặt không có lý do. Bị đơn đã từ bỏ quyền chứng minh và nghĩa vụ của người bị kiện nên Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn theo điểm b khoản 2, Điều 227 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[3] Về nội dung tranh chấp: Nguyên đơn bà L yêu cầu bị đơn bà L trả số tiền là 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng), chứng cứ mà nguyên đơn khởi kiện là giấy mượn tiền vào ngày 28/8/2020 và ngày 27/9/2020. Theo nội dung giấy mượn tiền thể hiện thì bà L có mượn của bà L tổng số tiền là 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng). Tuy nhiên, từ khi mượn tiền cho đến nay thì bà L không thực hiện nghĩa vụ trả tiền mặc dù bà L đã nhiều lần yêu cầu. Vì vậy, nguyên đơn bà L yêu cầu bị đơn bà L trả số tiền là 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng) là hoàn toàn có căn cứ.

Về tiền lãi suất: Theo giấy mượn tiền vào ngày 28/8/2020 và ngày 27/9/2021 thì không thể hiện lãi suất, tại đơn khởi kiện nguyên đơn yêu cầu tính lãi suất là 1%/tháng. Bị đơn vắng mặt nên không trình bày lãi suất. Theo quy định tại Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 thì mức lãi suất nguyên đơn yêu cầu đối với bị đơn 1%/tháng là phù hợp. Như vậy, tiền lãi suất tính từ tính từ ngày 27/9/2020 cho đến khi đưa vụ án ra xét xử ngày 20/03/2025 là 53 tháng 23 ngày,

cụ thể là: 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng) x 1%/tháng x 53 tháng + 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng) x 0,03%/ngày x 23 ngày = 18.791.500 đồng (mười tám triệu bảy trăm chín mươi một ngàn năm trăm đồng). Như vậy, bà L phải có nghĩa vụ trả cho bà L tổng cộng là 53.791.500 đồng (năm mươi ba triệu bảy trăm chín mươi một ngàn năm trăm đồng).

Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phan Thị Kim L đối với bị đơn bà Lê Thị L theo quy định tại Điều 428, 463, 466, 468, 470 của Bộ luật Dân sự.

[4] Quan điểm về nội dung vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Dầu Tiếng tại phiên tòa là có căn cứ.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Đương sự phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 26, 35, 39, 147, 227, 266, 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ các 428, 463, 466, 468, 470 của Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn bà Phan Thị Kim L đối với bị đơn bà Lê Thị L về việc “tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

- Buộc bà Lê Thị L phải có nghĩa vụ thanh toán cho bà Phan Thị Kim L số tiền 53.791.500 đồng (năm mươi ba triệu bảy trăm chín mươi một ngàn năm trăm đồng), trong đó:

+ Tiền gốc là 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng).

+ Tiền lãi là 18.791.500 đồng (mười tám triệu bảy trăm chín mươi một ngàn năm trăm đồng).

Tiếp tục tính lãi phát sinh của số tiền gốc 35.000.000 đồng (ba mươi lăm triệu đồng) với mức lãi suất là 1%/tháng kể từ ngày 21/03/2025 cho đến khi bà Lê Thị L trả hết nợ.

2. Án phí dân sự sơ thẩm:

- Buộc bà Lê Thị L phải nộp số tiền 2.689.575 đồng (hai triệu sáu trăm tám mươi chín ngàn năm trăm bảy mươi lăm đồng).

- Hoàn trả cho bà Phan Thị Kim L số tiền 1.155.000 đồng (một triệu một trăm năm mươi lăm ngàn đồng) tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp theo biên

lai thu số 0007066 vào ngày 06/11/2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

3. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai theo quy định pháp luật.

Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Dầu Tiếng;
- CCTHADS huyện Dầu Tiếng;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Trần Quang Tuấn

Hội thẩm nhân dân

Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa

Trương Hữu Bình

Nguyễn Thị Thu Thu

Trần Quang Tuấn